

Số: /TB-BQL

P. Lào Cai, ngày tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc mời nộp hồ sơ đăng ký thuê môi trường rừng
để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
tại Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát**

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4744/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 4738/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc Phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Ban quản lý rừng phòng hộ thị xã Sa Pa, giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 19/08/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc điều chỉnh Phương án quản lý rừng bền vững Ban quản lý rừng phòng hộ thị xã Sa Pa, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Lào Cai, Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Ban quản lý rừng phòng hộ thị xã Sa Pa, giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Lào Cai, Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 26/05/2025 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt phương án sử dụng đất của Ban quản lý rừng phòng hộ thị xã Sa Pa; Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 11/06/2025 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt phương án sử dụng đất của Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Lào Cai; Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 13/06/2025 của UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt phương án sử dụng đất của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Bát Xát.

Căn cứ Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thành lập Ban Quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát trực thuộc

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 2741/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng phòng hộ Khu vực Bát Xát;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-BQL ngày 27/5/2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Khu vực Bát Xát, Quyết định về việc phê duyệt Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực BQLR phòng hộ khu vực Bát Xát, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin về chủ rừng:

Đại diện là ông: Nguyễn Bá Hà, Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Địa chỉ: 336 Nhạc Sơn Cốc Lếu, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Mã số thuế: 5300848110

Điện thoại: 0983.938.459

Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai. Được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 Ban quản lý rừng phòng hộ: Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Lào Cai – Cam Đường, Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Sa Pa, Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát theo Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thành lập Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng hoạt động theo quy định của pháp luật. Có chức năng quản lý bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ; bảo tồn, phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, nguồn gen sinh vật, văn hóa, cảnh quan, tham gia thị trường dịch vụ hấp thụ, lưu giữ các-bon, cung ứng dịch vụ môi trường rừng và du lịch sinh thái thuộc phạm vi được giao quản lý và theo quy định.

2. Mục tiêu của việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát đã được UBND tỉnh phê duyệt. Nhằm hợp tác cùng tổ chức, cá nhân bảo vệ rừng, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên, di tích, văn hoá, lịch sử để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trong lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát. Đảm bảo duy trì bảo tồn, phát triển tính đa dạng bao gồm đa dạng thiên nhiên, ĐDSH và đa dạng xã hội: Đây là yêu cầu và yêu tố trọng tâm hàng đầu trong phát triển DLST dựa vào thiên nhiên. Việc bảo tồn tính đa dạng không chỉ giúp duy trì cân bằng sinh thái, mà còn tạo nên nền tảng bền vững để DLST phát triển lâu dài, phục vụ cả mục tiêu bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống cộng đồng địa phương. Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực

chất lượng cao: Nguồn nhân lực là yếu tố quyết định thành công của mô hình DLST. Cần tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, nâng cao nhận thức, kỹ năng và trình độ quản lý - phục vụ cho người dân địa phương. Tăng nguồn thu cho đơn vị để thực hiện công tác tự chủ tài chính và phát triển các mục tiêu quản lý, bảo tồn, phát triển bền vững các khu rừng do Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát xát quản lý. Đồng thời, khuyến khích tuyển dụng lao động bản địa để tạo điều kiện tiếp cận cơ hội việc làm, tạo sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập cho cộng đồng và là "chìa khóa" để lưu giữ, truyền tải bản sắc văn hóa trong quá trình cung cấp dịch vụ du lịch.

3. Vị trí, diện tích, địa điểm cho thuê môi trường rừng và phương thức dự kiến tổ chức dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

3.1. Vị trí, diện tích, địa điểm cho thuê môi trường rừng

Vị trí, diện tích rừng cho thuê môi trường rừng thuộc phạm vi quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát (nằm trên địa bàn thị xã Sa Pa cũ, thành phố Lào Cai cũ), cụ thể gồm các khu vực, điểm du lịch ưu tiên sau:

3.1.1 Tại địa bàn thị xã Sa Pa cũ: Bao gồm 08 điểm/tuyến du lịch nằm trong Đề án đã được phê duyệt là

- (1) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Đồi Thông.
- (2) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Đồi Ly.
- (3) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Suối Đẻ.
- (4) Điểm DLST, ND, GT Suối Hồ.
- (5) Điểm DLST, ND, GT Thác Bạc.
- (6) Điểm DLST, ND, GT Đồi Cháy.
- (7) Điểm DLST, ND, GT Núi Hàm Rồng.
- (8) Điểm DLST, ND, GT Ngũ Chỉ Sơn.

3.1.2 Tại địa bàn thành phố Lào Cai cũ: Bao gồm 07 điểm/tuyến du lịch nằm trong Đề án đã được phê duyệt là:

- (1) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Đồi Nhạc Sơn.
- (2) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Công viên văn hóa Bắc Cường.
- (3) Điểm DLST, nghỉ dưỡng, giải trí Đông Phố Mới.
- (4) Điểm DLST, ND, GT Đông 400 Vạn Hòa.
- (5) Điểm DLST, ND, GT Thác Nậm Rĩa.
- (6) Điểm DLST, ND, GT dã ngoại Tả Phời.
- (7) Tuyến DLST Bản Cam xã Thống Nhất.

(Có phụ lục, bản đồ và đề án kèm theo)

3.2 Phương thức dự kiến tổ chức dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

a) Hình thức hợp tác và thời hạn thuê môi trường rừng.

- Thực hiện phương thức xã hội hóa, kêu gọi thu hút đầu tư từ các tổ chức, cá nhân thông qua hình thức cho thuê môi trường rừng có thời hạn.

- Thời hạn cho thuê môi trường rừng đối với mỗi dự án không quá 30 (ba mươi) năm. Định kỳ 05 năm một lần, Chủ rừng phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các điều khoản hợp đồng. Nếu Bên thuê thực hiện tốt các quy định về quản lý bảo vệ rừng và có nhu cầu tiếp tục thuê, Chủ rừng sẽ xem xét gia hạn hợp đồng (thời gian gia hạn không quá 2/3

thời gian thuê lần đầu).

b) Nguyên tắc và mật độ xây dựng công trình dưới tán rừng.

- Hoạt động thuê môi trường rừng không làm thay đổi mục đích sử dụng đất rừng, không làm mất quyền sở hữu rừng của Nhà nước và không làm ảnh hưởng đến chức năng phòng hộ của khu rừng.

- Toàn bộ các công trình hạ tầng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng (như đường dạo, chòi ngắm cảnh, sàn ngắm mây, bungalow lưu trú, nhà đón tiếp...) bắt buộc phải sử dụng vật liệu nhẹ, lắp ghép, thân thiện với môi trường, dễ tháo dỡ. Nghiêm cấm việc sử dụng bê tông cốt thép kiên cố làm thay đổi vĩnh viễn địa hình hoặc phá hủy cấu trúc cảnh quan tự nhiên.

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về lâm nghiệp: Luật lâm nghiệp 15/11/2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 (*Quy mô, vật liệu, chiều cao, thời gian tồn tại và mật độ, tỷ lệ các công trình được xác định trong đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại điều 14 nghị định này, bao gồm cả sân, quảng trường, công trình hạ tầng kỹ thuật như đường giao thông nội bộ trên 1,5m, công trình cấp điện, cấp thoát nước, xử lý chất thải, viễn thông, bãi đỗ xe, nhưng tổng diện tích công trình không vượt quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng thuộc phân khu này*).

c) Định hướng các loại hình sản phẩm, dịch vụ du lịch.

- *Du lịch khám phá, sinh thái*: Tổ chức các tuyến đi bộ leo núi (trekking) trải nghiệm thiên nhiên, ngắm hoa mộc lan, hoa đỗ quyên; tham quan nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và đa dạng sinh học dưới tán rừng phòng hộ

- *Du lịch nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe*: Đầu tư xây dựng các khu cắm trại cao cấp (Glamping), các bungalow lắp ghép cao cấp hòa quyện vào không gian rừng, khai thác dịch vụ tắm lá thuốc truyền thống, thiền định, yoga giữa thiên nhiên.

- *Du lịch thể thao, giải trí mạo hiểm*: Thiết kế các trò chơi mạo hiểm trên cây (Zipline, High-rope course), đua xe đạp địa hình băng rừng trên các tuyến đường mòn sẵn có, bảo đảm an toàn và không gây sạt lở.

d) Phương thức quản lý tài nguyên rừng và môi trường:

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thành lập Lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCC) và quản lý bảo vệ rừng tại chỗ. Định kỳ phối hợp chặt chẽ với Hạt Kiểm lâm và Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Báo Xát tổ chức tuần tra, kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm hại tài nguyên rừng trong phạm vi diện tích được thuê.

- Quy định giới hạn lượng khách lưu trú và tham quan tối đa tại từng thời điểm (sức chứa sinh thái), bảo đảm hệ thống xử lý nước thải, rác thải hoạt động hiệu quả, không gây ô nhiễm nguồn nước và môi trường xung quanh.

e) Quy định về chi trả tiền thuê môi trường rừng.

- Nhà đầu tư có nghĩa vụ chi trả tiền thuê môi trường rừng hằng năm cho Chủ rừng. Mức chi trả được tính theo tỷ lệ phần trăm doanh thu thực tế phát sinh từ các hoạt động dịch vụ du lịch trong diện tích rừng thuê (mức tối thiểu **không**

thấp hơn 1% tổng doanh thu năm, chưa bao gồm thuế VAT) hoặc theo mức giá sàn tối thiểu cố định được thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng.

f) Trách nhiệm cộng đồng của Nhà đầu tư:

- Nhà đầu tư có trách nhiệm ưu tiên tuyển dụng, đào tạo nâng cao năng lực và sử dụng tối đa nguồn lao động là người dân địa phương, đặc biệt là đồng bào các dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã vùng đệm thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát.

- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương tạo điều kiện cho các hộ gia đình, cá nhân tham gia cung ứng các dịch vụ hỗ trợ phục vụ du lịch như: dịch vụ vận chuyển, hướng dẫn viên bản địa, trải nghiệm văn hóa truyền thống, nhằm tạo sinh kế mới, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững cho người dân.

- Thiết kế không gian trưng bày, giới thiệu và ưu tiên lồng ghép, tiêu thụ các loại sản phẩm đặc sản, nông sản, lâm sản ngoài gỗ, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP của địa phương trong chuỗi dịch vụ ẩm thực, quà tặng của khu du lịch.

- Định kỳ phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ và chính quyền các xã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng cho cộng đồng; trích một phần phúc lợi từ hoạt động kinh doanh để hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới tại các thôn, bản vùng đệm khó khăn.

4. Tóm tắt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Chi tiết tại Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Lào Cai, Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Ban quản lý rừng phòng hộ thị xã Sa Pa, giai đoạn 2022-2030; Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Lào Cai, Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2022-2030 kèm theo

5. Hồ sơ đề xuất (Hồ sơ dự tuyển).

Nhà đầu tư chuẩn bị theo yêu cầu của Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu vực Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát xát, giai đoạn 2026-2030 tầm nhìn đến năm 2050, ban hành kèm theo quyết định số 36/QĐ-BQL ngày 27/5/2026 của Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát xát

(Quyết định và hồ sơ kỹ thuật được gửi kèm theo thông báo này).

6. Tiêu chí đánh giá hồ sơ kỹ thuật để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng.

Gồm các tiêu chí được thể hiện chi tiết tại Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng theo Quyết định số 36/QĐ-BQL ngày 27/5/2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Khu vực Bát Xát về việc phê duyệt Hồ sơ kỹ thuật lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu vực BQLR phòng hộ khu vực Bát Xát, giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

(Chi tiết thể hiện trong hồ sơ kỹ thuật lựa chọn nhà đầu tư thuê MTR kèm theo)

7. Giá cho thuê môi trường rừng.

Giá cho thuê môi trường rừng được quy định tại khoản 6, điều 1 Nghị định

số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ cụ thể: “*Chủ rừng căn cứ hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân, tổ chức đánh giá để lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng bảo đảm theo tiêu chí của hồ sơ kỹ thuật và chịu trách nhiệm về việc lựa chọn của mình. Trường hợp chỉ có một tổ chức, cá nhân đủ điều kiện, chủ rừng tiến hành đàm phán, ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, bảo đảm giá thuê môi trường rừng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng. Trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên đủ điều kiện thì chủ rừng lựa chọn tổ chức, cá nhân có số điểm đánh giá hồ sơ cao nhất; trong đó, yếu tố giá là một tiêu chí trong hồ sơ kỹ thuật, bảo đảm không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm, thuộc phạm vi diện tích cho thuê môi trường rừng*”.

8. Thời gian cho thuê môi trường rừng

Thời gian cho thuê môi trường rừng được quy định tại khoản 6, điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ cụ thể: “*Thời gian thuê môi trường rừng không quá 30 năm, định kỳ 05 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu gia hạn thì chủ rừng xem xét kéo dài thời gian cho thuê không quá hai phần ba thời gian thuê lần đầu*”.

9. Hồ sơ kỹ thuật, thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ đăng ký tham gia

9.1. Hồ sơ kỹ thuật:

- Nội dung hồ sơ kỹ thuật: Chi tiết tại tập Hồ sơ kỹ thuật.
- Miễn phí trên website: <https://snnmt.laocai.gov.vn/>

9.2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

- Địa điểm: Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát (Địa chỉ: 336 Nhạc Sơn Cốc Lếu, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

- Thời gian nhận hồ sơ là: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày ký thông báo (Nhận hồ sơ từ ngày 14/07/2026 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 24/8/2026 trong giờ hành chính).

- Thời điểm mở hồ sơ là: 11 giờ 00 phút, ngày 25/8/2026 (Đề nghị các nhà đầu tư và tham dự lễ mở hồ sơ vào thời gian, địa điểm nêu trên).

- Hình thức nộp hồ sơ: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện (Lưu ý: Ưu tiên nộp hồ sơ trực tiếp. Trường hợp gửi qua đường bưu điện thì nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm đóng, niêm phong hồ sơ kỹ càng. Bên cho thuê môi trường rừng không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về hồ sơ trước khi tiếp nhận).

(Đề nghị các nhà đầu tư và tham dự lễ mở hồ sơ vào thời gian, địa điểm nêu trên)

- Hình thức nộp hồ sơ: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện (Lưu ý: Ưu tiên nộp hồ sơ trực tiếp. Trường hợp gửi qua đường bưu điện thì nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm đóng, niêm phong hồ sơ kỹ càng. Bên cho thuê môi trường rừng không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về hồ sơ trước khi tiếp nhận).

9.3. Số lượng hồ sơ đăng ký tham gia:

- Hồ sơ đăng ký tham gia được lập thành 05 bộ bản chính.
- Hồ sơ đăng ký sẽ được đóng kín, niêm phong sau khi Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát xát tiếp nhận và cùng đơn vị nộp hồ sơ đăng ký kiểm tra,

xác nhận số lượng, danh mục các loại hồ sơ đã được tiếp nhận.

- Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát sẽ thực hiện lưu trữ nguyên niêm phong đến khi hội đồng tổ chức xét chọn nhà đầu tư.

Việc phối hợp hướng dẫn đi khảo sát thực địa tại khu vực đăng ký tham gia thuê môi trường rừng, để có số liệu khảo sát bằng hình ảnh; đề nghị các cá nhân, tổ chức có kế hoạch bằng văn bản gửi về Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát để được phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ.

Thông tin liên hệ chi tiết: Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Bảo vệ rừng - Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát. Hoặc liên hệ trực tiếp: Ông Phạm Duy Chinh, số điện thoại: 0968201283.

Ban quản lý rừng phòng hộ khu vực Bát Xát trân trọng thông báo và kính mời các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có đủ năng lực quan tâm tham gia đăng ký./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Sở NN&MT tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và MT tỉnh (b/c);
- Các Sở: Tài Chính; Văn hóa TT và DL; Xây dựng;
- Báo Lào Cai;
- Chi cục Kiểm lâm Lào Cai;
- UBND các xã, phường: Lào Cai, Cam Đường, Sa Pa, Cốc San, Hợp Thành, Gia Phú, Tả Van, Ngũ Chỉ Sơn;
- Trang thông tin điện tử BQL;
- Các nhà đầu tư quan tâm;
- Lưu: VT, phòng KH-KT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Bá Hà